

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tiền tệ: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	Thuyết minh	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		151.985.709.027	137.623.470.941
Tiền & các khoản tương đương tiền	110		704.869.386	789.448.463
Tiền	111	V.01	704.869.386	789.448.463
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	100.000.000	100.000.000
Đầu tư ngắn hạn	121		100.000.000	100.000.000
Các khoản phải thu	130		144.827.322.404	130.902.854.656
Phải thu của khách hàng	131		7.602.894.458	6.545.569.142
Trả trước cho người bán	132		6.414.887.133	5.839.454.692
Các khoản phải thu khác	135	V.03	130.809.540.813	118.516.830.822
Hàng tồn kho	140		4.098.321.903	3.881.411.258
Hàng tồn kho	141	V.04	4.098.321.903	3.881.411.258
Tài sản ngắn hạn khác	150		2.255.195.334	1.949.756.564
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		425.549.752	397.229.414
Thuế GTGT được khấu trừ	152		48.667.236	47.079.714
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.05	645.533	46.972.801
Tài sản ngắn hạn khác	158		1.780.332.813	1.458.474.635
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		197.620.891.299	189.967.178.332
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
Tài sản cố định	220		195.879.831.612	188.557.101.526
TSCĐ hữu hình	221	V.08	63.832.983.320	70.553.856.922
Nguyên giá	222		117.801.931.065	117.717.221.974
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(53.968.947.745)	(47.163.365.052)
TSCĐ vô hình	227	V.10	13.134.038.311	13.134.038.311
Nguyên giá	228		14.198.960.000	14.198.960.000
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(1.064.921.689)	(1.064.921.689)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11	118.912.809.981	104.887.206.296
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		100.000.000	100.000.000
Đầu tư dài hạn khác	258	V.13	100.000.000	100.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		1.641.059.687	1.292.076.806
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	1.641.059.687	1.292.076.806
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		349.606.600.326	327.590.649.273

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tiền tệ: VND

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	Thuyết minh	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
NỢ PHẢI TRẢ	300		391.730.962.721	352.739.163.700
Nợ ngắn hạn	310		217.643.379.251	180.564.972.155
Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	48.120.710.300	47.633.710.300
Phải trả cho người bán	312		22.303.630.082	21.243.584.314
Người mua trả tiền trước	313		2.517.348.000	3.310.275.523
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.14	10.190.707.547	9.317.347.118
Phải trả công nhân viên	315		570.292.165	423.644.959
Phải trả nội bộ	317		357.823.320	357.823.319
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn	319	V.18	133.582.867.837	98.278.586.621
Nợ dài hạn	330		174.087.583.470	172.174.191.545
Phải trả dài hạn khác	333		709.192.000	570.000.000
Vay và nợ dài hạn	334	V.20	173.378.391.470	171.604.191.545
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336			
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		(42.124.362.394)	(25.148.514.427)
Vốn chủ sở hữu	410	V.22	(42.124.362.394)	(25.148.514.427)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		39.421.454.307	39.421.454.307
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
Lợi nhuận chưa phân phối	420		(90.861.592.395)	(73.885.744.428)
Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		9.315.775.694	9.315.775.694
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		349.606.600.326	327.590.649.273

Cần Thơ, ngày 24 tháng 02 năm 2014

2/ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013:

Đơn vị tiền tệ: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	46.304.827.529	39.882.050.726
2. Các khoản giảm trừ	03		727.273	1.414.780
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ(10 = 01 - 02)	10		46.304.100.256	39.880.635.946
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	47.290.332.819	41.298.913.742
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20 = 10 - 11)	20		(986.232.563)	(1.418.277.796)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	29.457.113	31.029.537
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	7.688.605.977	8.639.862.120
- Trong đó : Chi phí lãi vay	23		7.678.618.238	8.632.682.653
8. Chi phí bán hàng	24		5.314.000	17.763.909
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		5.593.188.995	5.792.403.955
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + (21 -22) - (24 + 25)]	30		(14.243.884.422)	(15.837.278.243)
11. Thu nhập khác	31	VI.07	71.271.073	95.952.728
12. Chi phí khác	32	VI.08	90.568.533	465.840.967
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(19.297.460)	(369.888.239)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		(14.263.181.882)	(16.207.166.842)
15. Chi phí Thuế TNDN hiện hành	51	VI.09	-	-
16. Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51-52)	60		(14.263.181.882)	(16.207.166.482)

Cần Thơ, ngày 24 tháng 02 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2013

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	46.304.827.529	39.882.050.726
2. Các khoản giảm trừ	03		727.273	1.414.780
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		46.304.100.256	39.882.050.726
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	47.290.332.819	41.298.913.742
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp	20		(986.232.563)	(1.418.277.796)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	29.457.113	31.029.537
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	VI.28	7.688.605.977	8.639.862.120
- Trong đó:lãi vay phải trả	23		7.678.618.238	8.632.682.653
8. Chi phí bán hàng	24		5.314.000	17.763.909
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		5.593.188.995	5.792.403.955
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD [30=20+(21-22)-(24+25)]	30		(14.234.884.422)	(15.837.278.243)
11. Thu nhập khác	31		71.271.073	95.952.728
12. Chi phí khác	32		90.568.533	465.840.967
13. Lợi nhuận khác(40=31-32)	40		(19.297.460)	(369.888.239)
14. Tổng lợi nhuận trước thuế(50=30+40)	50		(14.263.181.882)	(16.207.166.482)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		(14.263.181.882)	(16.207.166.482)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY VÀ VẬN TẢI CẦN THƠ NĂM BÁO CÁO 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.
- + Tên giao dịch quốc tế: CanTho Shipbuilding and Transport Joint Stock Company.
- + Tên viết tắt: Cashin., JSC.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800277651 Đăng ký lần đầu ngày 14/05/2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 16/12/2010 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp.
- Vốn điều lệ: 47.329.850.000 đồng
- Bằng chữ: Bốn mươi bảy tỷ ba trăm hai mươi chín triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng.
- Địa chỉ: 26 Lê Hồng Phong, Phường Bình Thủy, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại: 07103. 841650
- Số fax: 07103. 884322
- Website: www.cashin.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty vận tải thủy Cần Thơ, thành lập năm 1977 là thành viên của Tổng Công ty công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Vinashin) theo quyết định số: 1136/1997/QĐ-TTg ký ngày 27/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Quyết định số 1769/QĐ-CNT-ĐMDN ngày 08/6/2007 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Tổng Công ty công nghiệp tàu thủy Việt Nam chuyển thành Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam) về việc thực hiện cổ phần hóa Công ty vận tải thủy Cần Thơ doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam và Quyết định số 2378/QĐ-CNT-ĐMDN ngày 31/7/2007 của Hội đồng quản trị Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty vận tải thủy Cần Thơ (DNNN) thành Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ;

Công ty vận tải thủy Cần Thơ được chuyển đổi thành Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ và đi vào hoạt động từ tháng 05/2008.

3. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh

Đóng tàu biển, tàu sông, thiết bị, phương tiện nổi, gia công cơ khí. Vận tải hàng hóa và hành khách đường sông và đường biển. Dịch vụ bốc xếp và giao nhận hàng hóa, cho thuê cầu cảng, kho bãi. Sản xuất cung cấp kết cấu kim loại, phi kim loại phục vụ công nghiệp tàu thủy. Dịch vụ du lịch. Xuất khẩu tàu biển, tàu sông các loại. Nhập khẩu máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu phục vụ cho ngành công nghiệp tàu thủy. Tư vấn lập dự án đầu tư, tư vấn giám sát thi công đóng tàu. Tư vấn giám sát thi công xây dựng. Dịch vụ đại lý tàu biển, cung ứng tàu biển. Đại lý môi giới vận tải thủy bộ. Phá dỡ tàu cũ. Thiết kế phương tiện thủy nội địa.

Với đội tàu 23 chiếc, có tổng trọng tải trên 12.000 DWT tương ứng 9.000CV. Đơn vị thực hiện sản lượng vận tải trên 1 triệu tấn/năm với hệ thống đại lý có thể huy động cùng lúc trên 20.000DWT. Cùng với hệ thống Cầu cảng dài 90mét có khả năng tiếp nhận tàu biển đến 5.000DWT, 02 bến phao neo tàu 6.500DWT và Hệ thống kho bãi tại công ty; hệ thống Triền tàu và các thiết bị gia công cơ khí có khả năng sửa chữa và đóng mới tàu đến 3.000 DWT.

Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ là đơn vị có nhiều kinh nghiệm và uy tín trong hoạt động vận tải, đóng mới và sửa chữa tàu tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Lê Hồng Quang

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ (Cashin).

Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV đóng tàu và công nghiệp hàng hải Sài Gòn.

Ủy viên Hội đồng quản trị/ Tổng Giám đốc

Ông Mạc Văn Cương

Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Ủy viên Hội đồng quản trị

Ông Trần Quốc Hiệp

Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Trưởng ban Kế hoạch tổng hợp Tập đoàn công nghiệp

tàu thủy Việt Nam.

Ủy viên Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Thanh Tùng

Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Ủy viên Hội đồng quản trị

Ông Phạm Duy Linh

Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu (nay là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang).

Trưởng ban kiểm soát

Ông Đồng Việt Quốc

Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ

Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang.

Thành viên Ban kiểm soát

Ông Đặng Chí Hòa

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Ông Huỳnh Trung Trực

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Tổng Giám đốc

Ông Mạc Văn Cương

Chức vụ hiện tại: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Phó Tổng Giám đốc kỹ thuật

Ông Nguyễn Thanh Tùng

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Phó Tổng Giám đốc vận tải

Ông Trần Minh Sơn

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

Kế toán trưởng

Ông Võ Thành Thọ

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hiện tại cơ cấu bộ máy quản lý của công ty theo mô hình đính kèm.

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

*** Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam (nay là Tổng Công ty công nghiệp tàu thủy):**

- Địa chỉ: 172 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội

- Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Đóng mới và sửa chữa tàu

+ Công nghiệp phụ trợ.

+ Vận tải biển.

+ Thương mại và dịch vụ

+ Xây dựng và đầu tư.

+ Tài chính.

- Giá trị cổ phần: 29.743.160.000 đồng. Tỷ lệ: 62,84%.

*** Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang**

- Địa chỉ: Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Dịch vụ Logistic.

+ Bốc xếp hàng hóa; lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan, kho đông lạnh và kho khai thác; Giao nhận hàng hóa nội địa, hàng hóa xuất khẩu.

+ Dịch vụ khai thuế hải quan; Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận chuyển đường biển, đường bộ, đường sắt, đường hàng không; Dịch vụ đại lý container; Dịch vụ môi giới hàng hải; Dịch vụ kiểm điểm hàng hóa.

+ Vận tải hàng hóa, container, hàng hóa siêu cường, siêu trọng bằng đường bộ, đường thủy, đường biển.

+ Dịch vụ vận tải đa phương thức; Cho thuê phương tiện, thiết bị chuyên dùng để bốc xếp, bảo quản và vận chuyển hàng hóa.

+ Dịch vụ tư vấn vận tải, giao nhận, lưu kho và các dịch vụ khác liên quan đến hàng hóa.

- Giá trị cổ phần: 11.095.240.000 đồng. Tỷ lệ: 23,44%.

* Nguyễn Thanh Tùng (Đại diện nhóm cổ đông)

- Địa chỉ: 60/11, Lê Hồng Phong, Phường Bình Thủy, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.

- Giá trị cổ phần: 6.491.450.000 đồng. Tỷ lệ: 13,72%.

5. Định hướng phát triển:

5.1. Các mục tiêu chủ yếu:

* Phát huy sản phẩm hiện có, phát triển sản phẩm mới: duy trì và phát huy các sản phẩm truyền thống đang có thế mạnh cạnh tranh trên thị trường như: đóng mới và sửa chữa phương tiện thủy, dịch vụ vận tải hàng hóa, đồng thời mở rộng đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa ngành nghề để từng bước tạo thế vững chắc trong sản xuất kinh doanh của công ty. Trong đó:

- Đóng mới và sửa chữa các loại tàu sông, tàu chuyên dùng đến 1.000DWT.

- Gia công, lắp dựng kết cấu thép, cơ khí cấu kiện, thiết bị phụ kiện tàu thủy.

- Phát huy và mở rộng hoạt động kinh doanh dịch vụ cảng, kho bãi.

* Củng cố thị trường hiện hữu và kế hoạch phát triển thị trường mới: hiện tại Công ty đã hình thành thị phần đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của mình, cùng với khách hàng hợp tác để cùng phát triển.

Chính sách chăm sóc khách hàng truyền thống, khách hàng chiến lược phải được tiếp tục duy trì và đặc biệt chú trọng để tạo uy tín và niềm tin đối với khách hàng từ đó khẳng định được vị trí của Công ty trên thương trường.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Công ty sẽ phát triển đồng bộ cả hai chức năng hoạt động kinh doanh chính là dịch vụ vận tải đường thủy và công nghiệp tàu thủy (đóng tàu); đồng thời, quan tâm hơn nữa đến các chức năng kinh doanh về dịch vụ đại lý môi giới, bến bãi, bốc xếp nhằm đa dạng hóa sản phẩm có thể cung cấp cho khách hàng.

Xác định ngành công nghiệp tàu thủy là ngành nghề kinh doanh mũi nhọn để tập trung đầu tư về vốn, công nghệ và nguồn nhân lực.

Khẩn trương nghiên cứu và sớm đi vào thực hiện hoạt động vận tải đa phương thức (thuộc lĩnh vực ngoại thương bằng tàu biển) làm cơ sở tạo thế liên kết và phát triển hoạt động vận tải thủy nội địa.

Củng cố thế mạnh tại thị trường khu vực đồng bằng sông Cửu Long; có những bước đi vững chắc để vươn tới và dần dần khẳng định thương hiệu Công ty ở thị trường trong nước và quốc tế.

Bảo toàn và phát triển vốn của Doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo cổ tức cho các cổ đông ngày càng tăng, từng bước nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người lao động.

Đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2013:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2013 được đánh giá là năm tiếp tục khó khăn của nền kinh tế, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh hoặc chỉ hoạt động cầm chừng để chờ đợi nền kinh tế khởi sắc hơn. Trước những khó khăn, phức tạp do những nguyên nhân khách quan và chủ quan cũng như tác động của suy giảm kinh tế toàn cầu, tình hình sản xuất kinh doanh chịu nhiều áp lực, thị trường đóng tàu tiếp tục đóng băng, các chủ tàu không mặn mà đóng thêm tàu mới, về vận tải tiềm ẩn nhiều khó khăn thị trường trầm lắng do nhu cầu và giá cước vận tải thấp, giá dầu tăng cao, nguồn hàng ít nên luôn phải cạnh tranh gay gắt với các đơn vị trong khu vực, mặt khác giá cước vận tải thấp, các chi phí đầu vào lại tăng. Lợi nhuận sau thuế trong năm 2013 của Công ty là (14.263.181.882) đồng, do đó Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc không chia cổ tức năm 2013.

Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2013 hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đạt kết quả như sau:

- Doanh thu toàn công ty: 46 tỷ 405 triệu đồng/43 tỷ 219 triệu đồng đạt 107,37% kế hoạch năm.

- Giá trị tổng sản lượng: 52 tỷ 663 triệu đồng/47 tỷ 541 triệu đồng đạt 110,65% kế hoạch năm.

- Lợi nhuận sau thuế (lũy kế): (90.861.592.395) đồng;

Trong đó, tổng lỗ cho tất cả các hoạt động năm 2013 là: 16.975.847.967 đồng, do một số khoản chi phí cố định và các chi phí khác làm ảnh hưởng trực tiếp như: chi phí tài chính, chi phí khấu hao, chi phí quản lý....

2. Tổ chức và nhân sự:

* Danh sách Ban điều hành:

Tổng Giám đốc: Ông Mạc Văn Cương

- Giới tính: Nam

- CMND số: 361541358
- Sinh năm : 1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 71/3F Trần Phú, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vỏ tàu thủy
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1988 – 2003: công tác tại Xí nghiệp 721 – Khu QLĐB 7.
 - + Từ 2003 đến nay: công tác tại Công ty vận tải thủy Cần Thơ
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ (Công ty vận tải thủy Cần Thơ cổ phần hóa).
- Số cổ phần được Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam ủy quyền nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 686.282 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.
- Những người có liên quan: không có

Phó Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Thanh Tùng

- Giới tính: Nam
- CMND số: 362019800
- Sinh năm : 1961
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 60/11 Lê Hồng Phong, Phường Bình Thủy, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy – Trung cấp vỏ tàu thủy.
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1983 – 1995: công tác tại Xí nghiệp đóng tàu Cần Thơ.
 - + Từ 1995 – nay : công tác tại Công ty vận tải thủy Cần Thơ (Xí nghiệp đóng tàu sáp nhập vào Công ty vận tải thủy Cần Thơ)
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.
- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 7.566 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

- Những người có liên quan: không có

Phó Tổng Giám đốc: Ông Trần Minh Sơn

- Giới tính: Nam

- CMND số: 024262795

- Sinh năm : 1957

- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ thường trú: 08 Trần Văn Kiêu, Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trình độ chuyên môn: Trung cấp quản lý kinh tế.

- Quá trình công tác:

+ Từ 1980 – 2008: công tác tại Công ty vận tải thủy Cần Thơ.

+ Từ 2008 – nay : công tác tại Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ (Công ty vận tải thủy Cần Thơ cổ phần hóa).

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 9.714 cổ phần.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

- Những người có liên quan: không có

Kế toán trưởng: Ông Võ Thành Tho

- Giới tính: Nam

- CMND số: 360102413

- Sinh năm : 1959

- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ thường trú: 080/8 Khu vực Thới Đông, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ.

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán.

- Quá trình công tác:

+ Từ 2002 – 2008: công tác tại Công ty vận tải thủy Cần Thơ.

+ Từ 2008 – nay : công tác tại Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ (Công ty vận tải thủy Cần Thơ cổ phần hóa).

- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 8.998 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.
- Những người có liên quan: không có
- * Những thay đổi trong ban điều hành: không có.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- a) Các khoản đầu tư lớn: năm 2013 không phát sinh hoạt động đầu tư.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4. Tình hình tài chính:

2- Chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh:

Hội đồng quản trị đã tiến hành họp thống nhất thông qua điều chỉnh chiến lược kinh doanh của công ty giai đoạn 2011 – 2015 là tiếp tục duy trì sản xuất công nghiệp đóng mới và sửa chữa tàu chú trọng sản phẩm tàu sông, đồng thời tăng cường kinh doanh vận tải hàng hóa, kho bãi và dịch vụ cảng cho phù hợp điều kiện vị trí mặt bằng công ty và tình hình thị trường trong khu vực. Cơ cấu lại tài sản Công ty, thanh lý những tài sản và thiết bị không thực sự cần thiết thuộc sở hữu Công ty; Điều chỉnh giảm vốn điều lệ do Rút vốn góp bằng giá trị thương hiệu “Vinashin” của Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam tại Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, theo hình thức: Rút vốn thương hiệu, giảm vốn điều lệ Công ty và trình với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị công ty đã tập trung chỉ đạo, giám sát kịp thời qua đó hỗ trợ cho Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành, cụ thể:

Thông báo yêu cầu các đơn vị trong công ty tăng cường thực hành các biện pháp nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm và dịch vụ theo Nghị quyết số 24/NQ-CNT ngày 06/03/2012 của Hội đồng thành viên Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam nhằm tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh,

Hội đồng quản trị công ty đã quyết định một số vấn đề theo thẩm quyền, cụ thể:

- Quyết định về việc phê duyệt quyết toán chi phí đầu tư dự án đóng mới tàu hàng trọng tải 6800DWT;
- Quyết định về việc thông qua phương án đơn giá tiền lương năm 2013 của Công cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ;
- Quyết định về việc giao dự toán chi phí Ban quản lý các dự án đầu tư năm 2013;
- Quyết định về việc thống nhất chủ trương cho phép thế chấp tài sản tại Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy (VFC);

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam tại Chỉ thị số 1884/CT-CNT 23/7/2013 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông để thực hiện việc rút vốn thương hiệu của Vinashin tại các công ty cổ phần, theo đó:

- Tập đoàn Vinashin rút 1.419.896 cổ phần, tương đương 14.198.960.000 đồng được góp vốn bằng giá trị thương hiệu Vinashin, bao gồm:

+ Phần vốn ghi nhận cho người lao động tương ứng 6.491.450.000 đồng chiếm 13,72% vốn điều lệ, bao gồm giá trị thương hiệu Vinashin hỗ trợ cho người lao động là $40\% \times 6.491.450.000$ đồng = 2.596.580.000 đồng và phần vốn thực góp theo quy định của người lao động là $60\% \times 6.491.450.000$ đồng = 3.894.870.000 đồng (hiện nay người lao động chưa góp), và

+ Phần vốn của Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam là 29.743.160.000 đồng, trong đó có vốn thương hiệu còn lại sau khi ghi nhận cho người lao động là $30,00\% - 13,72\% = 16,28\% \times 47.329.850.000$ đồng = 7.707.510.000 đồng. Như vậy phần vốn của Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam còn lại là: 29.743.160.000 đồng – 7.707.510.000 đồng = 22.035.650.000 đồng.

- Sau khi Tập đoàn Vinashin rút cổ phần (bằng thương hiệu), vốn điều lệ của Công ty sẽ giảm xuống và còn lại là: 47.329.850.000 đồng - 14.198.960 đồng = 33.130.890.000 đồng.

Ngày 24 tháng 08 năm 2013, Hội đồng quản trị công ty chủ trì tổ chức thành công kỳ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2013 đã thống nhất Thông qua việc rút vốn góp bằng thương hiệu Vinashin của cổ đông Tập đoàn Vinashin và giảm vốn điều lệ công ty xuống còn 33.130.890.000 đồng.

3- Chỉ đạo công tác tổ chức nhân sự:

Trong năm 2013 Hội đồng quản trị cũng đã tiến hành họp và thống nhất giao cho Tổng Giám đốc Công ty xây dựng đề án cơ cấu nhân sự của Công ty từ lao động đến khối quản lý, cán bộ chủ chốt kể cả lãnh đạo công ty cho phù hợp với chiến lược kinh doanh trong thời gian tới;

Hội đồng quản trị công ty đã quyết định một số vấn đề theo thẩm quyền, cụ thể:

- Quyết định thành lập Ban tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2013 Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ;

- Quyết định tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2013 Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ vào ngày 26/04/2013;

Ngày 26 tháng 04 năm 2013, Hội đồng quản trị công ty chủ trì tổ chức thành công kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. Theo đó đã kiện toàn bộ máy Ban kiểm soát tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013, cụ thể như sau:

- Chấp thuận Đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát và chức vụ Trưởng ban kiểm soát của ông Nguyễn Thanh Tâm.

- Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Đặng Chí Hòa.

Ngày 26 tháng 04 năm 2013 Ban kiểm soát Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ đã tiến hành họp thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

- Bầu Ông Đồng Việt Quốc; Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang làm Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, với số phiếu nhất trí 3/3, đạt 100%.

- Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát:

+ Ông Đồng Việt Quốc - Trưởng Ban kiểm soát: chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, chỉ đạo các thành viên trong Ban kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

+ Ông Huỳnh Trung Trực – Thành viên Ban kiểm soát, Nhân viên Ban Quản lý Các dự án đầu tư Công ty: chịu trách nhiệm trong công tác kiểm tra giám sát công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính theo đúng qui định pháp luật.

+ Ông Đặng Chí Hòa – Thành viên Ban kiểm soát, Nhân viên Phòng TCHCLĐTL Công ty: chịu trách nhiệm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

IV. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Báo cáo tình hình tài chính

3. Tình hình việc làm và chính sách đối với người lao động:

* Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Tổng số lao động đến ngày 31/12/2013 là: 190 người.

+ Số lao động có việc làm bình quân: 192 người.

+ Số lao động nghỉ chờ việc: 08 người.

- Số lao động bình quân năm:..... 200 người.

- Thu nhập bình quân của CB CNVC :..... **4.071.378** đồng/tháng.

+ Khối trực tiếp:..... 3.884.968 đồng/tháng.

+ Khối gián tiếp:..... 4.860.194 đồng/tháng.

- Về công tác tiền lương: Nhằm ổn định cuộc sống, tái sản xuất sức lao động đồng thời tạo đòn bẩy nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu trong quá trình sản xuất kinh doanh. Năm 2013 Công ty tiếp tục áp dụng Quy chế trả lương theo nguyên tắc:

+ Tiền lương được phân phối theo lao động cụ thể gắn liền với kết quả lao động của từng người. Tiền lương phụ thuộc vào khối lượng sản phẩm, năng suất lao

động, chất lượng lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đối với khối Văn phòng được tính theo lương thời gian thì ngoài tiền lương được trả theo Nghị định Chính phủ thì còn được hưởng thêm khoản lương phần mềm theo công việc được giao gắn với mức độ phức tạp, tính trách nhiệm của công việc đòi hỏi và mức độ hoàn thành công việc. . . Tiền lương được Công ty thanh toán làm 2 đợt vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng.

+ Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trả lương theo phương thức khoán sản phẩm nhằm gắn chặt hiệu quả kinh doanh của đơn vị với thu nhập của người lao động. Định kỳ vào ngày 25-30 hàng tháng Công ty tiến hành đối chiếu, thanh toán lương khoán với các đoàn tàu vận tải và các tổ sản xuất khối đóng tàu.

Việc trả lương cho Cán bộ - CNV tuy có chậm nhưng đảm bảo không thấp hơn so với mức lương tối thiểu vùng quy định.

Các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động Công ty thực hiện đúng theo Luật lao động. Năm 2013 không có xảy ra tình trạng tranh chấp giữa người lao động và người sử dụng lao động.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

4.1. Giá trị tổng sản lượng:

- Giá trị SXCN: 32.910.960.000 đồng.

- Giá trị vận tải hàng hóa:..... 25.586.000.000 đồng.

Giá trị tổng sản lượng toàn công ty:.....58.496.960.000 đồng.

(Năm mươi tám tỷ bốn trăm chín mươi sáu triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng)

4.2. Về doanh thu:

- Giá trị SXCN: 27.740.000.000 đồng.

- Giá trị vận tải hàng hóa:..... 23.260.000.000 đồng.

Doanh thu toàn công ty:..... 51.000.000.000 đồng.

(Năm mươi một tỷ đồng)

4.3. Thu nhập doanh nghiệp:(12.130.250.000) đồng.

(Mười hai tỷ một trăm ba mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)

4.4. Các sản phẩm chủ yếu:

- Vận tải hàng hóa:.... 291.470.000 Tấn.Km.

- Sản phẩm đóng mới và sửa chữa tàu: 35 Sản phẩm.

Trong đó:

+ Đóng mới:02 sản phẩm

+ Sửa chữa: Tàu có trọng tải từ > 500 tấn:..... 33 sản phẩm.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.
- Đại Hội đồng cổ đông đã chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán tư vấn Độc lập (IAC) thực hiện kiểm toán, Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán và nhận xét của tổ chức kiểm toán độc lập. Phần báo cáo tài chính sẽ được trình bày trong phụ lục kèm theo bảng báo cáo này.

VI. BẢN GIẢI TRÌNH BCTC VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

- Đơn vị kiểm toán độc lập: **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TƯ VẤN ĐỘC LẬP (IAC).**
- Ý kiến của **Kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY VÀ VẬN TẢI CẦN THƠ tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và những quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

VII. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:

Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam (nay là Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy theo Quyết định số 3287/QĐ-BGTVT ngày 21/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy) nắm giữ 71,20% cổ phần.

VIII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

1. Cơ cấu tổ chức:

- Đại hội đồng cổ đông: cơ quan quản lý cao nhất trong Công ty.
- Hội đồng Quản trị: gồm 05 thành viên
- Ban kiểm soát: gồm 03 thành viên
- Ban Tổng Giám đốc: gồm 03 thành viên
- Các Công ty con và phòng ban trực thuộc

(Sơ đồ đính kèm)

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Hội đồng quản trị đương nhiệm tại thời điểm 31/12/2012

2.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị : Ông Lê Hồng Quang

- Giới tính: Nam
- CMND số: 024444374

- Sinh năm : 1960
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 11E1 Khu dân cư Tân Quy Đông, P. Tân Phong, Q.7, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật – Kỹ sư đóng tàu.
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1983-1992: giảng viên trường Đại học Hàng hải – Hải Phòng.
 - + Từ 1992- 1993: Cán bộ Phòng Kinh doanh sản xuất, nhà máy tàu biển Sài Gòn.
 - + 1993 - 1198: Trưởng phòng Quản lý công nghệ, nhà máy tàu biển Sài Gòn.
 - + 1998 – 2005: Phó giám đốc Công ty công nghiệp tàu thủy Sài Gòn.
 - + 2005 – 2010: Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sài Gòn.
 - + 2010 – nay: Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV đóng tàu và công nghiệp hàng hải Sài Gòn.

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP CNTT và Vận tải Cần Thơ (Công ty vận tải thủy Cần Thơ cổ phần hóa), Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV đóng tàu và công nghiệp hàng hải Sài Gòn

- Số cổ phần được Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam (nay là Tổng công ty công nghiệp tàu thủy) ủy quyền nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 1.601.752 cổ phần.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.
- Những người có liên quan: không có.

2.2. Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty: Ông **Mạc Văn Cường**.

- Giới tính: Nam
- CMND số: 361541358
- Sinh năm : 1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 71/3F Trần Phú, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vỏ tàu thủy

- Quá trình công tác:

+ Từ 1988 – 2003: công tác tại Xí nghiệp 721 – Khu QLDB 7.

+ Từ 2003 đến nay: công tác tại Công ty vận tải thủy Cần Thơ

- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ (Công ty vận tải thủy Cần Thơ cổ phần hóa).

- Số cổ phần được Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam ủy quyền nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 686.282 cổ phần.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

- Những người có liên quan: không có

2.3. Ủy viên Hội đồng quản trị: Ông **Trần Quốc Hiệp**.

- Giới tính: Nam

- CMND số: 012012357

- Sinh năm : 1973

- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ thường trú: Số 2 Ngõ 1 Đường Vạn Phúc – Liễu Giai – Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật, Kỹ sư xây dựng, Cử nhân luật.

- Quá trình công tác:

+ Từ 10/1995 – 8/1999: Kỹ sư tư vấn thiết kế - Công ty Tư vấn thiết kế đường thủy – Tổng công ty tư vấn thiết kế - Bộ Giao thông vận tải.

+ Từ 09/1999 – 02/2002: Kỹ sư tư vấn thiết kế, Phó phòng quản lý kỹ thuật – Công ty Tư vấn xây dựng công trình thủy I.

+ Từ 03/2002 – 05/2008: Chuyên viên, Phó Trưởng ban kế hoạch – đầu tư Cục Hàng hải Việt Nam.

+ Từ 06/2008 – 06/2011: Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Giao thông vận tải.

+ Từ 07/2011- đến nay: Trưởng ban Kế hoạch – Tổng hợp - Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam.

- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, Trưởng ban Kế hoạch – Tổng hợp - Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam (nay là Tổng công ty công nghiệp tàu thủy).

- Số cổ phần được Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam (nay là Tổng công ty công nghiệp tàu thủy) ủy quyền nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 686.282 cổ phần.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

- Những người có liên quan: không có

2.4. Ủy viên Hội đồng quản trị:

2.5. Thành viên Hội đồng quản trị: **Ông Phạm Duy Linh**

- Giới tính: Nam

- Sinh năm : 1959

- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ thường trú: 38A Ngô Hữu Hạnh, P. An Hội, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí.

- Quá trình công tác:

+ Từ 1982 – 1985: công tác tại Xí nghiệp cơ khí ô tô Minh Hải.

+ Từ 1986 – 5/2010 : công tác tại Công ty vận tải thủy Cần Thơ nay là Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

+ Từ 05/2010 – nay: công tác tại Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu

- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu (nay là Cty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang).

- Số cổ phần được Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang ủy quyền nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 554.762 cổ phần.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

- Những người có liên quan: không có

2.6 Trưởng ban kiểm soát: **Ông Đồng Việt Quốc**

- Giới tính: Nam

- CMND số: 334142831

- Sinh năm: 1983

- Dân tộc: Kinh

- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ thường trú: 89/71 Huỳnh Thúc Kháng, Q.Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán
- Quá trình công tác: Từ 2007- nay: công tác tại Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu (nay là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang).
- Chức vụ công tác hiện nay ở công ty: Kiểm soát viên Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.
- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2013: không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.
- Những người có liên quan: không có.

2.7 Kiểm soát viên : Ông **Huỳnh Trung Trực**

- Giới tính: Nam
- CMND số: 361558483
- Sinh năm : 1975
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 389 Trần Quang Diệu, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
- Trình độ chuyên môn: cử nhân tin học.
- Quá trình công tác: Từ 2002 – nay : công tác tại Ban Quản lý Các dự án đầu tư thuộc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.

- Chức vụ công tác hiện nay ở công ty: Kiểm soát viên Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, Nhân viên Ban Quản lý Các dự án đầu tư.
- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 2.249 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.
- Những người có liên quan: không có.

2.8 Kiểm soát viên: Ông **Đặng Chí Hòa**

- Giới tính: Nam
- CMND số: 361458088
- Sinh năm : 1971
- Dân tộc: Kinh

- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 9/22 CMT8, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Trình độ chuyên môn: cử nhân khoa học ngành Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác: Từ 2007 – nay : công tác tại Phòng TCHCLĐTL thuộc Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ.
- Chức vụ công tác hiện nay ở công ty: Kiểm soát viên Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ, Nhân viên Ban Quản lý Các dự án đầu tư.
- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2013: không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.
- Những người có liên quan: không có.

Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2013 tiền lương của Ban Tổng Giám đốc Công ty là: 233.302.739 đồng.

* Trong năm 2013 Công ty không có sự thay đổi thành viên Ban Tổng giám đốc, thành viên Hội đồng Quản trị và có sự thay đổi thành viên Ban kiểm soát.

1. Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc hiện có:

1. Ông Mạc Văn Cương: Tổng Giám đốc.
2. Ông Trần Minh Sơn: P. Tổng Giám đốc.
3. Ông Nguyễn Thanh Tùng: P. Tổng Giám đốc.

2. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Ông Lê Hồng Quang – Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Mạc Văn Cương – Ủy viên Hội đồng quản trị;
- Ông Trần Quốc Hiệp – Ủy viên Hội đồng quản trị;
- Ông Phạm Duy Linh – Ủy viên Hội đồng quản trị;
- Ông Nguyễn Thanh Tùng – Ủy viên Hội đồng quản trị.

IX. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

1.1. Hội đồng quản trị:

Hiện nay Hội đồng quản trị có 05 người, 02 người làm việc trực tiếp tại Công ty, 03 người không làm việc trực tiếp ở Công ty. Hội đồng Quản trị Công ty hiện nay hoạt động như sau:

1/ Ông Lê Hồng Quang - Chủ tịch HĐQT: phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo về chiến lược phát triển Công ty, công tác cán bộ, công tác tài chính.

2/ Ông Mạc Văn Cương - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: chịu trách nhiệm tổ chức, Quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển của Công ty theo định hướng và phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3/ Ông Trần Quốc Hiệp - Ủy viên HĐQT: Phụ trách về công tác tổ chức cán bộ và chế độ chính sách.

4/ Ông Phạm Duy Linh - Ủy viên HĐQT: Phụ trách lĩnh vực đa dạng hóa sản phẩm, thị trường giám sát, quản lý phân vốn của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang.

5/ Ông Nguyễn Thanh Tùng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc: Phụ trách công tác kỹ thuật công nghệ - sản xuất, chất lượng sản xuất – dịch vụ; giám sát, quản lý phân vốn của người lao động tại Công ty.

Thù lao Hội đồng quản trị :

1. Chủ tịch: 1.000.000 đồng/tháng.
2. Ủy viên : 1.000.000 đồng/tháng.

1.2. Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát đương nhiệm có 03 người, 01 người làm việc trực tiếp tại Công ty. Thành viên Ban kiểm soát hiện nay hoạt động như sau:

1/ Ông Đồng Việt Quốc - Trưởng Ban kiểm soát: chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, chỉ đạo các thành viên trong Ban kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

2/ Ông Huỳnh Trung Trực – Thành viên Ban kiểm soát: chịu trách nhiệm trong công tác kiểm tra giám sát công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính theo đúng qui định pháp luật.

3/ Ông Đặng Chí Hòa – Thành viên Ban KS, Nhân viên Ban Quản lý Các dự án đầu tư Công ty: chịu trách nhiệm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Thù lao Ban Kiểm soát:

1. Trưởng ban : 1.000.000 đồng/tháng.
2. Thành viên: 500.000 đồng/tháng.

1.3. Những thay đổi về vốn cổ đông: không có thay đổi trong năm 2013.

Tính đến ngày 31/12/2013 vốn cổ đông là: 41.782.230.000 đồng.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

Cổ phiếu thường: 3.529.078 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng

Cổ phiếu ưu đãi ghi danh: 649.145 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: không

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

Cổ phiếu thường: 3.529.078 cổ phần

Cổ phiếu ưu đãi ghi danh: 649.145 cổ phần

- Cổ tức: không

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/ thành viên góp vốn

2.1. Cơ cấu cổ đông:

STT	TÊN	Cổ phần phổ thông		
		Số lượng (CP)	Giá (đồng/CP)	Thành tiền (đồng)
1	Tổng Công ty công nghiệp tàu thủy	2.974.316	10.000	29.743.160.000
2	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang	554.762	10.000	5.547.620.000
3	Người lao động	649.145	10.000	6.491.450.000
		4.178.223		41.782.230.000

2.2. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

* Tổng Công ty công nghiệp tàu thủy:

Địa chỉ: 172 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: 84(4) 3.77.11.212 Fax: 84(4) 3.77.11.535

Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Đóng mới và sửa chữa tàu

+ Công nghiệp phụ trợ.

+ Vận tải biển.

+ Thương mại và dịch vụ

+ Xây dựng và đầu tư.

+ Tài chính.

* Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu (nay là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang theo Quyết định 417/QĐ-HHVN ngày 31/08/2012 của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam về việc đổi tên Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy Sông Hậu thành Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang):

Địa chỉ: Xã Đông Phú, H. Châu Thành, T. Hậu Giang

ĐT: 07102. 480180. Fax: 07103.889146

Ngành nghề kinh doanh:

- + Đóng mới và sửa chữa tàu, các thiết bị và phương tiện nổi.
- + Sản xuất, cung ứng kết cấu kim loại, các mặt hàng kim loại, các mặt hàng phi kim loại phục vụ công nghiệp tàu thủy và nhu cầu thị trường.
- + Xuất nhập khẩu vật tư, hàng hóa và phế liệu.
- + Cung ứng các dịch vụ vật tư, thiết bị, hàng hóa cho tàu và thuyền viên.
- + Kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng, bốc xếp hàng hóa, hoạt động kho bãi, hoạt động hỗ trợ vận tải.
- + Tư vấn, giám sát thi công đóng tàu.
- + Đào tạo công nhân kỹ thuật (ngắn hạn).

Trên đây là Bản Báo cáo thường niên năm 2013, trong đó nêu rõ toàn bộ thông tin về Công ty cổ phần công nghiệp tàu thủy và vận tải Cần Thơ theo đúng chuẩn mực báo cáo thường niên theo qui định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC về công bố thông tin./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Lê Hồng Quang